SỞ Y TẾ TP HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
BỆNH VIỆN BÌNH DÂN	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

TP.HCM, ngày 30 tháng 9 năm 2025

THÔNG BÁO MỜI CHÀO GIÁ

Bệnh viện Bình Dân hiện đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, lên kế hoạch xây dựng giá hạng mục: **Thay mái tôn Gây mê hồi sức 1; Thay trần khoa Nội soi tiêu hóa; Sơn nước, hệ thống điện và thiết bị khoa Giải phẫu bệnh lầu 6 KTC** tại bệnh viện với nội dung như sau:

Danh mục hạng mục mời chào giá chi tiết *(Phụ lục đính kèm)*.

Hồ sơ gửi kèm theo chào giá, bao gồm các tài liệu sau:

1. Bản gốc bảng báo giá có hiệu lực tối thiểu 90 ngày, giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, giao và nhận hàng và các loại phí khác (có chữ ký, đóng dấu của đại diện hợp pháp theo mẫu đính kèm).

2. Hồ sơ năng lực, hồ sơ pháp lý của công ty, đơn vị.

3. Hợp đồng trúng thầu, biên bản nghiệm thu, biên bản thanh lý, hóa đơn thực hiện hạng mục tương tự với hàng hóa, dịch vụ mời chào giá với các cơ sở y tế trong thời gian 03 năm.

Nơi nhận báo giá:

- Địa điểm: Phòng Hành Chính Quản Trị _ Bệnh viện Bình Dân (cổng số 2A)
- Địa chỉ: 371 đường Điện Biên Phủ, phường Bàn Cờ, TpHCM.
- Điện thoại liên hệ: 028.3839.4747 (gặp Hiếu – Phòng Hành chính Quản trị)
- Email: *hcqt.bvbd@gmail.com*
- Thời gian nhận báo giá từ 08 giờ 00 ngày 01 tháng 10 năm 2025 đến trước 15 giờ 00 ngày 03 tháng 10 năm 2025

Đề nghị các công ty, đơn vị gửi báo giá bản gốc tới địa chỉ nêu trên đồng thời gửi file Excel báo giá đến địa chỉ email *hcqt.bvbd@gmail.com*

Các báo giá nhận sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

Lưu ý: khi nộp báo giá phải được bảo mật bằng hình thức bỏ vào phong bì niêm phong kín có ký tên và đóng dấu chỗ dán bì thư

Nơi nhận:
- Như trên;
- P. CTXH (để đăng tin);
- Lưu VT, P. HCQT

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

BỆNH VIỆN BÌNH ĐÂN

Lương Thanh Tùng

PHỤ LỤC

Hạng mục: Thay mái tôn Gây mê hồi sức 1; Thay trần khoa Nội soi tiêu hóa; Sơn nước, hệ thống điện và thiết bị khoa Giải phẫu bệnh lầu 6 KTC

1. Khối lượng mời chào giá

STT	Tên công tác	Đơn vị tính	Khối lượng
A	**KHOA GIẢI PHẪU BỆNH**		
	SƠN NƯỚC, HỆ THỐNG ĐIỆN		
1	Cạo sủi lớp sơn và bột bị chai sần thấm ố trên bề mặt tường, cột bên trong nhà (30% diện tích sơn)	m2	151,110
2	Bả bột matit dặm vá tường, cột, đã cạo sủi bên trong nhà	m2	151,110
3	Sơn nước toàn bộ tường, cột bên trong nhà 1 nước lót 2 nước phủ	m2	503,710
4	Cạo sủi lớp sơn và bột bị chai sần thấm ố trên bề mặt tường, cột bên ngoài nhà	m2	331,380
5	Bả bột matit dặm vá tường, cột, đã cạo sủi bên ngoài nhà	m2	331,380
6	Sơn nước toàn bộ tường, cột bên ngoài nhà 1 nước lót 2 nước phủ	m2	331,380
7	Thi công mới hệ thống điện các phòng chức năng : dây cáp điện tổng thể, CB tổng, chiếu sáng, công tắc, ổ cắm từng thiết bị sử dụng,… (bao gồm nhân công và vật tư mới)	gói	1,0
8	Thi công hệ thống điện động lực cho máy móc thiết bị chuyên dùng của các phòng Hóa mô, Kỹ thuật và Cắt lọc (bao gồm nhân công + vật tư)	gói	1,0
9	Thi công chống thấm, chống dột mái tôn, xử lý các mối tiếp giáp tole và tường khu vực cải tạo (khảo sát, vật liệu chống thấm, chống dột)	gói	1,0
10	Di dời lavabo Khoa Nam Học để trổ cửa đi 1 cánh (bao gồm tháo dỡ, lắp đặt lại và làm mới HT cấp thoát nước)	gói	1,0
	THIẾT BỊ VỆ SINH		
11	Lắp đặt chậu lavabor	bộ	2,0
12	Lắp đặt vòi lavabor	bộ	2,0
13	Lắp đặt vòi tắm hương sen 1 vòi, 1 hương sen	bộ	2,0
14	Lắp đặt chậu xí bệt	bộ	1,0
15	Lắp đặt vòi rửa vệ sinh	cái	1,0
16	Lắp đặt gương soi	cái	2,0
17	Lắp đặt kệ kính	cái	2,0
18	Lắp đặt phễu thu sàn	cái	2,0
19	Lắp đặt chậu tiểu nam + bộ xả nhấn	bộ	1,0

STT	Tên công tác	Đơn vị tính	Khối lượng
	HỆ THỐNG CẤP, THOÁT NƯỚC		
20	Thi công hệ thống cấp thoát nước cho 02 nhà vệ sinh	gói	1,0
21	Thi công hệ thống cấp nước và thoát nước cho phòng kỹ thuật, phòng cắt lọc xuyên qua Khoa Nam học, từ Lầu 6 thoát xuống trệt bằng ống đi nổi mặt bên hông Khu KTC	gói	1,0
22	CCLD hố ga thoát nước từ phòng cắt lọc xuống dưới đất (hố ga tách rác 02 ngăn) và đấu nối vào hệ thống của bệnh viện	gói	1,0
23	CCLD nắp hố ga 02 ngăn bằng gang + BTCT	cái	1,0
	CUNG CẤP LẮP ĐẶT THIẾT BỊ, DỤNG CỤ		
24	GCLĐ bàn ATSH bằng Inox 304 (khung chịu lực làm bằng hộp 40x40x1,0mm + tủ bằng Inox pano dày 0,5mm (cánh cửa dày 0,8mm) có ngăn kệ; rộng 0,4m; dài 1,3m (kt: 1,3x0,8x0,8m)	bộ	1,0
25	CCLĐ đá granit nhân tạo Crystal White (trắng), nung kết phủ sứ không thấm ố cho mặt bàn ATSH	md	1,30
26	GCLĐ bàn KTV bằng Inox 304 (khung làm bằng hộp 40x40x1,0mm) + tủ bằng Inox tấm dày 0,5mm (cánh cửa dày 0,8mm) có ngăn kệ; rộng 0,4m; dài 0,8m (kt: 0,8x0,8x0,8m)	bộ	1,0
27	CCLĐ đá granit nhân tạo Crystal White (trắng), nung kết phủ sứ không thấm ố cho mặt bàn KTV	md	0,80
28	GCLĐ bàn Quay ly tâm bằng Inox 304 (khung làm bằng hộp 30x30x1,0mm) + tủ bằng Inox tấm dày 0,5mm (cánh cửa dày 0,8mm) có ngăn kệ; rộng 0,4m; dài 0,4m (kt: 0,8x0,4x0,8m)	bộ	1,0
29	CCLĐ đá granit nhân tạo Crystal White (trắng), nung kết phủ sứ không thấm ố cho mặt bàn Quay ly tâm	md	0,80
30	GCLĐ bàn Tủ sấy, Máy nhuộm HE, máy, bồn rửa bằng Inox 304 (khung làm bằng hộp 40x40x1,0mm) + tủ bằng Inox tấm dày 0,5mm (cánh cửa dày 0,8mm) có ngăn kệ; rộng 0,4m; dài 4,75m (kt: 5,27x0,8x0,8m)	bộ	1,0
31	CCLĐ đá granit nhân tạo Crystal White (trắng), nung kết phủ sứ không thấm ố cho mặt bàn Tủ sấy, Máy nhuộm HE, máy, bồn rửa	md	5,270
32	CCLĐ Chậu rửa Inox dày 1mm (kt:640x440x400) chuyên dụng + vòi + bộ xả cho bàn Tủ sấy, Máy nhuộm HE, máy, bồn rửa	bộ	1,0

STT	Tên công tác	Đơn vị tính	Khối lượng
33	GCLĐ bàn 3 cắt mỏng, 2 bể điều nhiệt, 2 vùi mô, 2 làm lạnh, 1 tách sáp bằng Inox 304 (khung làm bằng hộp 40x40x1,0mm) + tủ bằng Inox tấm dày 0,5mm (cánh cửa dày 0,8mm) có ngăn kệ; rộng 0,4m; dài 5,62m (kt: 5,62x0,8x0,8m)	bộ	1,0
34	CCLĐ đá granit nhân tạo Crystal White (trắng), nung kết phủ sứ không thấm ố cho mặt bàn 3 cắt mỏng, 2 bể điều nhiệt, 2 vùi mô, 2 làm lạnh, 1 tách sáp	md	5,620
35	GCLĐ bàn làm việc Phòng đọc LAME bằng Inox 304 (khung làm bằng hộp 30x30x1,0mm), không có tủ kệ; dài 2,4 (kt: 2,4x0,8x0,8m)	bộ	3,0
36	CCLĐ đá granit nhân tạo Crystal White (trắng), nung kết phủ sứ không thấm ố cho mặt bàn làm việc phòng đọc LAME	md	7,80
37	CCLĐ chỉ 01 tầng 1,5-2cm kẹp mép cạnh ngoài đá granit nhân tạo Crystal White (trắng), nung kết phủ sứ không thấm ố cho tất cả các mặt bàn	md	21,590
B	**KHOA GMHS1**		
1	Tháo dỡ mái tole hiện hữu hư hỏng	m2	148,50
2	Bốc xếp, chuyển thủ công xuống đất và di dời về kho lưu trữ của bệnh viện	công	5,0
3	CCLĐ tole mái mới, màu xanh ngọc, dày 0,5mm (bao gồm xử lý mối nối tiếp giáp các kiến trúc lân cận)	m2	148,50
4	CCLĐ máng xối tole thay thế hiện hữu	md	21,0
5	Vận chuyển vật tư tole lên cao	công	2,0
C	**PHÒNG HÀNH CHÍNH KHOA NỘI SOI TIÊU HÓA**		
1	Tháo dỡ trần thạch cao	m2	19,890
2	Thi công trần thạch cao khung xương nổi tấm 600x600mm	m2	19,890

2. Yêu cầu kỹ thuật

- Vật tư, hàng hóa sử dụng mới 100%, chưa qua sử dụng
- Đảm bảo các tiêu chuẩn sau:

+ TCVN 4055:2012 Công trình xây dựng - Tổ chức thi công

+ TCVN 4087:2012 Sử dụng máy xây dựng. Yêu cầu chung

+ TCVN 5674:1992 Công tác hoàn thiện trong xây dựng. Thi công và nghiệm thu

+ TCVN 5308:1991 Quy phạm kỹ thuật an toàn trong xây dựng

+ Các tiêu chuẩn xây dựng hiện hành.

- Thời gian bảo hành công trình: **12 tháng** tính từ ngày nghiệm thu công trình đưa vào sử dụng.

3. Yêu cầu khác

- Có kinh nghiệm trong việc thực hiện các hạng mục xây dựng, cải tạo, sửa chữa tại các cơ sở y tế
- Tuân thủ các quy trình, quy định của Bệnh viện;
- Đảm bảo an toàn trong quá trình thi công
- Chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại khi xảy ra sự cố gây thiệt hại về người và tài sản tại nơi làm việc và khu vực lân cận trong quá trình thực hiện.